

Bản án số: 155/2022/HS-ST
Ngày 30-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan H Trần Trọng An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 và Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số: 357/TB-TA ngày 27 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thúy L, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1979 tại Hải Phòng, ĐKKHKT: Tổ 29 N, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 109 N, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Chung Tố Ch; có chồng là Phạm Phú V (đã chết) và 01 con; tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 187/HS-ST ngày 13/5/2003 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích); Bản án số 70/HSST ngày 05/6/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 13 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2022 đến ngày 19/01/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

2. Đồng Thanh Th, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1983 tại Hải Phòng, ĐKKHKT: Số 17/186 H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 10/22/61/476 C, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do;

trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đồng Văn H (đã chết) và bà Ôn Minh D; có 04 con, con nhỏ nhất sinh ngày 21/01/2022; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 49/HSST ngày 28/4/2011 của Tòa án nhân dân quận L xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chưa xóa án tích).

Bị cáo Đồng Thanh T được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/01/2022, đến ngày 28/6/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

3. Lê Huy H, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1995 tại Hải Phòng; ĐKKHKT: Số 32 T, phường Tr, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 726A T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Lê Mạnh C và bà Bùi Thị H; chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: Bản án số 171/HSST ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân quận L xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng thử thách về tội “Cướp tài sản” (đã xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2022 đến ngày 13/01/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thuý L: Bà Nguyễn Thị Thu H – Luật sư Văn phòng luật sư Thu Đ thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng, vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Chị Đỗ Hiếu T, vắng mặt.
- Anh Bùi Viết Ch, vắng mặt.
- Anh Trần Trung Đ, vắng mặt.
- Anh Đoàn Việt H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 11/01/2022, tại khu vực trước cửa nhà số 169 CH, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Lê Huy H thu giữ tại túi áo phía trong bên trái của H 02 túi nilon trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), trong khi H đang điều khiển xe mô tô BKS: 15B2 - 677.52 chở Đỗ Hiếu Th, sinh năm: 1999, trú tại: Số 17/32/380 T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng là bạn gái của H. Cơ quan Công an đã đưa H, Th cùng toàn bộ vật chứng thu giữ về trụ sở Công an quận L tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 29/KLGĐ-MT ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể trong 02 túi nilon thu giữ của Lê Huy H gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 9,84 gam, là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, H khai số ma túy đá bị thu giữ trên do H mua của Đồng Thanh Thủy nhằm mục đích bán cho khách thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đồng Thanh Thủy thu giữ tại gác lửng: 01 hộp giấy màu trắng bên trong có 01 hộp giấy màu đen, bên trong hộp có 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x5cm chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 01); 05 vỏ túi nilon màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 7x12cm bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x5cm đựng 01 túi nilon màu trắng trong chứa 02 viên nén màu xanh (Mẫu 02); 10 vỏ túi nilon màu trắng và 02 điện thoại di động, 01 ống nhựa màu cam một đầu cắt vát, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại Bản kết luận giám định số 31/KLGĐ-MT ngày 19/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận về số tinh thể và viên nén thu giữ của Đồng Thanh Thủy: Tinh thể Mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,39 gam, là loại Methamphetamine; 02 viên nén Mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,06 gam, là loại MDMA.

Quá trình điều tra, Đồng Thanh Thủy khai số ma túy đá thu giữ tại nhà Thủy do Thủy mua của Nguyễn Thị Thúy L nhằm mục đích bán cho khách thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Thúy L, thu giữ: Thu dưới sàn nhà 01 túi đeo bên trong có 04 túi nilon trong đều chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 01); thu trong ngăn tủ bàn phấn: 01 hộp giấy trong có: 01 túi nilon màu trắng trong chứa 26 viên nén màu đỏ (Mẫu 02), 05 túi nilon màu trắng kích thước 1x1cm, 05 túi nilon màu trắng kích thước 1x2cm và 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x5cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 03); 01 hộp giấy trong có: 01 túi nilon màu trắng kích thước 8x13cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 04), 01 túi nilon màu trắng mép viền màu cam kích thước 4x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 05); 01 túi nilon màu đen trong có: 01 túi nilon màu trắng mép viền màu đỏ kích thước 4x7cm trong chứa 03 viên nén màu xanh (Mẫu 06), 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x7cm và 05 túi nilon màu trắng kích thước 2x2,5cm đều chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 07); 03 điện thoại di động, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cân điện tử, 50 vỏ túi nilon và 01 ống nhựa một đầu cắt vát.

Tại thời điểm khám xét, tại nhà Nguyễn Thị Thúy L còn có mặt Trần Trung Đức, sinh năm: 1984, trú tại: Số 2/149 Hạ Lý, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Tiến hành xét nghiệm thử phản ứng với ma túy, kết quả Nguyễn Thị Thúy L dương tính với ma túy loại Methamphetamine và THC, Trần Trung Đức dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 34/KLGĐ-MT ngày 17/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận về số tinh thể và viên nén thu giữ của Nguyễn Thị Thúy L: các tinh thể và viên nén Mẫu số 01, 02, 03, 04 và 05 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 78,16 gam, là loại Methamphetamine; 03 viên nén Mẫu số 06 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,61 gam, là loại MDMA; tinh thể mẫu số 07 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,89 gam, là loại Ketamine.

Lê Huy H khai nhận: Do không có công việc ổn định nên H nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Khoảng ngày 09/01/2022, một nữ giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên lạc qua điện thoại với H hỏi giá ma túy đá. H báo giá 550.000 đồng/01 gam và dặn khi nào mua thì điện lại cho H. Sau đó, H liên lạc với Đồng Thanh Thủy (là chị xã hội của H) hỏi giá ma túy đá thì Thủy báo giá 500.000 đồng/01 gam. Sáng ngày 11/01/2022, nữ giới trên liên lạc lại hỏi mua của H 08 gam ma túy đá với giá 475.000 đồng/01 gam (tổng 08 gam là 3.800.000 đồng), do đang liên lạc bằng điện thoại nên H chưa muốn mặc cả ngay và tạm đồng ý với giá tiền của nữ giới đưa ra. Nữ giới trên hẹn H chiều cùng ngày sẽ liên lạc lại để hẹn điểm giao dịch. Đến trưa cùng ngày, Đỗ Hiếu Th là bạn gái của H điều khiển xe mô tô BKS: 15B2 - 677.52 qua nhà H đón H đi ăn. Ăn xong, H liên lạc hỏi mua của Thủy 10 gam ma túy đá, Thủy đồng ý và hẹn H đến nơi ở của Thủy giao dịch. H mượn xe mô tô của Th rồi một mình điều khiển xe đến nơi hẹn, Thủy mở cửa bảo H lên gác lửng để giao dịch. Tại đây, Thủy bán cho H 01 túi nilon trong đựng ma túy đá với giá 5.000.000 đồng, H trả trước 4.000.000 đồng còn nợ Thủy 1.000.000 đồng. Sau đó, H lấy túi ma túy vừa mua được sẻ ra một ít cho vào 01 túi nilon đã chuẩn bị từ trước gói lại rồi cất vào túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc. Lúc này, nữ giới hẹn mua ma túy liên lạc hẹn H ra cuối đường CH, quận L, thành phố Hải Phòng để giao dịch ma túy, H điều khiển xe mô tô đón Th, nói với Th ra đường CH gặp bạn và đi uống nước. Khi H và Th đi đến trước cửa nhà số 169 CH thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ của H 02 túi ma túy đá cất giấu trong túi áo H đang mặc như nội dung nêu trên.

Ngoài ra H còn khai, khoảng trưa ngày 05/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, H đã liên lạc với Thủy hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. Thủy đồng ý và hẹn H giao dịch tại nơi ở của Thủy, sau đó H đã một mình đến nơi ở của Thủy và được Thủy bán cho 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, số ma túy này H đã sử dụng hết cho bản thân. Ngày 11/01/2022, nếu không bị cơ quan Công an bắt giữ và gặp được nữ giới hỏi mua ma túy, H sẽ thuyết phục nữ giới đó mua toàn

bộ 10 gam ma túy đá với giá 550.000 đồng/01 gam ma túy đá, nếu chỉ lấy 08 gam thì H sẽ san lại 02 gam, số ma túy còn lại H tiếp tục bán kiếm lời. Trong trường hợp nữ giới trên không đồng ý với giá của H đưa ra, H sẽ để toàn bộ số ma túy đó lại bán cho người khác. Th không biết và không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của H.

Đỗ Hiếu Th khai phù hợp lời khai của Lê Huy H, việc H mượn xe mô tô của Th, H không nói cho Th biết sẽ sử dụng xe vào mục đích gì. Khi H chở Th cùng đi đến khu vực đường CH, quận L, thành phố Hải Phòng, H chỉ nói với Th là đi gặp bạn của H, không nói với Th mục đích đi bán ma túy.

Đồng Thanh Thủy khai nhận: phù hợp với lời khai của Lê Huy H về việc 02 lần bán ma túy cho H như nội dung trên. Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho H và số ma túy cơ quan Công an thu giữ tại nhà Thủy, Thủy khai: Thủy và Nguyễn Thị Thúy L có quen biết xã hội với nhau, Thủy biết L có bán ma túy. Ngày 10/01/2022, Thủy liên lạc qua điện thoại hỏi mua 10 gam ma túy đá của L, L báo giá 4.500.000 đồng, Thủy đồng ý và hẹn L mang ma túy đến nơi ở của Thủy. Một lúc sau, L đến nơi ở của Thủy và bán cho Thủy 01 túi nilon đựng ma túy đá với giá 4.500.000 đồng. Thủy cầm túi ma túy đá vừa mua được lấy một ít cho vào 02 túi nilon nhỏ hơn rồi cất 03 túi ma túy đá này vào hộp giấy màu trắng để tại sàn gác lửng với mục đích để bán lại kiếm lời. Cùng ngày, Thủy một mình ra khu vực chân cầu An Dương, quận L, thành phố Hải Phòng gặp và mua của của một người đàn ông không quen biết 02 viên thuốc lắc với giá 500.000 đồng. Thủy mang thuốc lắc về cất giấu cùng chỗ với 03 túi nilon đựng ma túy đá trên. Ngày 11/01/2022, sau khi H hỏi mua 10 gam ma túy đá, Thủy lấy 01 túi nilon đựng khoảng gần 10 gam ma túy đá ra bán cho H với giá 5.000.000 đồng. Trưa ngày 12/01/2022, khi Thủy đang ở nhà cùng với bạn trai là Bùi Viết Chiến thì Cơ quan Công an đến khám xét, thu giữ ma túy và các tang vật khác như đã nêu trên. Số ma túy đá còn lại Thủy dự định bán với giá 800.000 đồng và 02 viên thuốc lắc còn lại Thủy định bán với giá 300.000 đồng/01 viên. Thủy khai Chiến là bạn trai Thủy, trước khi cơ quan Công an vào khám xét, Chiến và Thủy ra ngoài cùng nhau rồi về nhà Thủy nghỉ ngơi, Chiến không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy của Thủy.

Về nguồn gốc số ma túy đá Thủy bán cho H vào trưa ngày 05/01/2022, Thủy mua của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng tại khu vực chân cầu An Dương, quận L, thành phố Hải Phòng.

Nguyễn Thị Thúy L khai nhận: phù hợp với lời khai của Đồng Thanh Thủy về việc bán ma túy cho Thủy như nội dung trên. Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho Thủy và số ma túy cơ quan Công an thu giữ tại nhà L, L khai: L có quen biết xã hội với một nam giới tên Mạnh (không rõ lai lịch, địa chỉ) và L biết Mạnh có bán ma túy. Cách ngày bị bắt khoảng 15 ngày, do nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời, L liên lạc với Mạnh hỏi mua khoảng 100 gam ma túy đá và 10

gam Ketamine để về bán kiếm lời. Mạnh đồng ý và hẹn L đến khu vực đường Nguyễn Văn Linh, quận L, thành phố Hải Phòng để giao dịch. Sau đó, L đến nơi hẹn gặp và mua của Mạnh khoảng 100 gam ma túy đá và 10 gam Ketamine với giá 34.000.000 đồng. L đã trả cho Mạnh 30.000.000 đồng và nợ lại 4.000.000 đồng. Ngoài ra Mạnh còn bán thêm cho L 26 viên hồng phiến với giá 60.000 đồng/01 viên và 03 viên thuốc lắc với giá 150.000 đồng/01 viên, Mạnh bảo L khi nào bán hết thì trả tiền Mạnh. Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà chia, cắt số ma túy vừa mua thành nhiều túi nilon nhỏ và cất giấu tại túi đeo và ngăn tủ để bán kiếm lời với giá 450.000 đồng/01 gam ma túy đá, 1.000.000 đồng/01 gam Ketamine, 250.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 100.000 đồng/01 viên hồng phiến. Ngày 10/01/2022, L đã lấy từ số ma túy cất giữ trên 01 túi nilon chứa khoảng 10 gam ma túy đá mang đến nhà Đồng Thanh Thủy bán cho Thủy với giá 4.500.000 đồng. Đến chiều ngày 13/01/2022, L đang ở nhà cùng với bạn là Trần Trung Đức thì Cơ quan Công an đến khám xét và thu giữ ma túy cùng các tang vật khác như đã nêu trên. L khai Đức là bạn xã hội của L, trước khi cơ quan Công an vào khám xét, L và Đức ra ngoài cùng nhau rồi về nhà L nghỉ ngơi, Đức không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy của L.

Bùi Viết Chiến và Trần Trung Đức khai nhận vô tình có mặt tại nhà Thủy và L như Thủy và L khai. Các đối tượng trên đều không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Thủy và L. Việc Đức dương tính với ma túy loại Methamphetamine do trước đó vài ngày Đức đã sử dụng ma túy đá ở nơi khác.

Tại Bản Cáo trạng số 138/CT-VKS-P1 ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thuý L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Đồng Thanh Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Lê Huy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến về nội dung Bản cáo trạng, thừa nhận về hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã nêu, việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan.

Sau phần xét hỏi, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày quan điểm luận tội: Phân tích hành vi, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt chính:

+ Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thúy L**: Từ 19 năm tù đến 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Căn cứ điểm b, p, q khoản 2 Điều 251; điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo **Đồng Thanh Thủy**: Từ 12 năm tù đến 13 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Huy H**: Từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy L số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, đề nghị phạt tiền đối với bị cáo Đồng Thanh Thủy số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, đề nghị phạt tiền đối với bị cáo Lê Huy H số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định;

+ Tịch thu, tiêu hủy 04 hộp giấy, 65 vỏ túi nilon nhiều kích cỡ, 01 túi vải, 02 ống nhựa, 02 ống hút, 01 nắp nhựa, 01 coóng thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cân điện tử;

+ Tịch thu 01 điện thoại di động thu giữ của Lê Huy H, 02 điện thoại di động thu giữ của Đồng Thanh Thủy, 03 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thị Thúy L sung ngân sách Nhà nước;

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm phán chủ tọa công bố lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thúy L: Về hành vi, tội danh và khung hình phạt như Viện Kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố mẹ già ngoài 70 tuổi, do vậy đề nghị Hội xét xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thuý L: Luật sư Nguyễn Thị Thu Hoà vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và đã gửi bài bào chữa cho Tòa án. Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị Thuý L không có ý kiến về việc vắng mặt người bào chữa, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 291 xét xử vắng mặt người bào chữa của bị cáo Nguyễn Thị Thuý L.

- Về tội danh:

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Thuý L, Đồng Thanh Th, Lê Huy H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở khẳng định: Nguyễn Thị Thuý L đã có hành vi mua trái phép 89,39 gam ma túy loại Methamphetamine; 1,61 gam ma túy loại MDMA và 10,89 gam ma túy loại Ketamine. Đến ngày 10/01/2022, L đã bán trái phép cho Đồng Thanh Thủy 11,23 gam ma túy loại Methamphetamine, còn lại 78,16 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,61 gam ma túy loại MDMA và 10,89 gam ma túy loại Ketamine L tiếp tục cất giữ mục đích bán kiếm lời thì bị bắt giữ.

[4] Đồng Thanh Thủy đã có hành vi mua trái phép tổng cộng 11,23 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,06 gam ma túy loại MDMA. Đến ngày 11/01/2022 Thủy đã bán cho Nguyễn Huy H 9,84 gam ma túy loại Methamphetamine, số ma túy còn lại Thủy tiếp tục cất giữ mục đích bán kiếm lời thì bị bắt giữ. Ngoài ra, khoảng trưa ngày 05/01/2022, Thủy đã có hành vi bán trái phép 300.000 đồng ma túy loại Methamphetamine cho H.

[5] Nguyễn Huy H có hành vi đang đi bán trái phép 9,84 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang vào hồi 15 giờ 40 phút ngày 11/01/2022.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thị Thuý L đã có hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đồng Thanh Thủy đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Lê Huy H. Th đã mua bán 02 chất ma túy có tổng khối lượng hơn 12g thuộc điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Lân phạm tội này của Th thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Nên xác định bị cáo Đồng Thanh Th đã có hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Huy H đã có hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh, khung hình phạt và điều luật là có cơ sở và đúng pháp luật.

[7] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi phạm tội của các bị cáo làm lan tràn nạn nghiện ngập, gây nhiều tác hại đến sức khỏe con người. Ma túy còn được xem là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Thời gian gần đây, tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Hải Phòng có diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo, qua đó nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy nói chung.

[8] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Thị Thúy L đã có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng do cố ý nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Th đã bị xét xử về tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo Nguyễn Thị Thúy L, Đồng Thanh Thủy và Lê Huy H có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Thủy phạm tội khi đang có thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội là phụ nữ có thai” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa gia đình bị cáo H cung cấp tài liệu bà ngoại bị cáo H là cụ H Thị Hoa được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạn nhất, do vậy bị cáo H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt :

[10] Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Thị Thúy L có 01 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích. Bị cáo vừa chấp hành xong án phạt tù vào ngày 29/4/2021, nhưng lại có hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, cho thấy bị cáo không có ý thức cải tạo. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, trấn áp tội phạm.

[11] Bị cáo Đồng Thanh Th có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nhưng đã có hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Trong thời gian bị cáo Th được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo bị cơ quan Công an tỉnh Quảng Ninh khởi tố bị can, điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Lương Đức

Thọ. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo mới sinh con nhỏ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[12] Bị cáo Lê Huy H mua bán trái phép 9,84 gam ma túy loại Methamphetamine, tuy nhiên chưa bán được thì bị bắt quả tang. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy chỉ cần xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ đảm bảo tính nghiêm khắc của pháp luật.

[13] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[14] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định; 04 hộp giấy, 65 vỏ túi nilon nhiều kích cỡ, 01 túi vải, 02 ống nhựa, 02 ống hút, 01 nắp nhựa, 01 công thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cân điện tử; là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng hoặc liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Lê Huy H, 02 điện thoại di động thu giữ của Đồng Thanh Thủy, 03 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thị Thúy L có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Các vật chứng thể hiện chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

[15] *Về vấn đề khác*:

Đối với xe mô tô Honda BKS 15B2-67752 thu giữ khi bắt quả tang Lê Huy H và 01 điện thoại Iphone màu xanh thu giữ của Đỗ Hiếu Th qua điều tra xác định là tài sản của Đỗ Hiếu Th. Chị Th không biết việc H sử dụng xe của mình để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Th.

Đối với Bùi Viết Chiến có mặt tại nơi ở của Đồng Thanh Thủy và Trần Trung Đức có mặt tại nơi ở của Nguyễn Thị Thúy L khi Cơ quan điều tra tiến hành khám xét, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Thủy và L do vậy Cơ quan điều tra không lập hồ sơ xử lý. Quá trình điều tra xác định Trần Trung Đức có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đức theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với đối tượng tên Mạnh, theo lời khai của Nguyễn Thị Thúy L là đối tượng đã bán ma túy cho L, do L không khai được địa chỉ, lai lịch cụ thể của Mạnh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với các đối tượng đã bán ma túy cho Thủy ngày 05/01/2022 và ngày 10/01/2022, do Thủy không khai được địa chỉ, lai lịch cụ thể của các đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

[16] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Thị Thuý L 19 (Mười chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ tính từ ngày 14/01/2022.

Phạt tiền bị cáo 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Căn cứ vào điểm b, p, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Đồng Thanh Th 12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ tính từ ngày 28/6/2022.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê Huy H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ tính từ ngày 12/01/2022.

Phạt tiền bị cáo 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ma túy và bao bì có dấu niêm phong số: 29MT/PC09 và có chữ ký của Phạm Văn Huy, Phạm H Hiệp, Đoàn Việt H, Đỗ Hiếu Th và Lê Huy H; 01 phong bì niêm phong ma túy và bao bì có dấu niêm phong số: 31MT/PC09 và có chữ ký của Trần Thị Kim Nhung, Đoàn Quốc Huy, Trần Thị Hoa và Đồng Thanh Th; 01 phong bì niêm phong ma túy và bao bì có dấu niêm phong số: 34MT/PC09 và có chữ ký của Ninh Văn Minh, Trần Thị Thành, Trần Trung Đức, Phạm H Hiệp và Nguyễn Thị Thuý L; 01 hộp giấy màu trắng kích thước 24x13x2cm; 01 hộp giấy màu đen kích thước 9x6x1,5cm; 05 vỏ túi nilon màu trắng mép viền đỏ kích thước 2x2cm; 10 vỏ túi nilon màu trắng mép viền màu cam kích thước 4x5cm; 01 ống nhựa màu cam dài khoảng 10cm một đầu cắt vát; 01 coóng Th tinh; 02 ống hút màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ; 01 hộp giấy kích thước

3x9x14cm màu vàng; 01 ống nhựa dài 7cm một đầu vát nhọn; 01 hộp giấy kích thước 8x12x18cm màu tím; 01 cân điện tử màu trắng; 01 túi vải màu đen bên trong có 50 vỏ túi nilon; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai Th tinh đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm tẩu Th tinh; 01 bộ sử dụng ma túy đá tự chế gồm 01 chai nhựa có nắp đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm tẩu Th tinh.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, có số Imei: 357296098536124 trong máy có 01 sim điện thoại của Lê Huy H có số seri sim: 8401210750159853; 01 điện thoại nhãn hiệu nokia màu đen, trên thân máy có số Imei: 354185109740838, trong máy có 01 sim điện thoại của Đồng Thanh Th có số seri sim: 8401201124301118; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám có số Imei: 352071067163449, trong máy có 01 sim điện thoại của Đồng Thanh Th có số seri sim: 8984048000054461020; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, trên thân máy có số Imei 1: 351858835537271, số Imei 2: 351858836537270 trong máy không có sim điện thoại của Nguyễn Thị Thuý L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, trên thân máy có số Imei 1: 350085535391780, số Imei 2: 350085535891789 trong máy có 02 sim điện thoại của Nguyễn Thị Thuý L có số seri sim: 8401210624108313 và 8984048000380861597; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, có số Imei: 353049099135535 trong máy có 01 sim điện thoại của Nguyễn Thị Thuý L có chữ Fone màu đỏ.

Các vật chứng thể hiện chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thuý L, Đồng Thanh Th, Lê Huy H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

Phạm Hữu Trường